

Series BAT-S

51.2/56.3kWh | Pin điện áp cao

Pin Sê-ri BAT-S của GoodWe, với các mức công suất 51,2kWh và 56,3kWh, là loại pin lithium điện áp cao được thiết kế dành riêng cho các ứng dụng thương mại và công nghiệp nhỏ (C&I) với hiệu suất vượt trội. Pin này có thể kết hợp với biến tần ET-50kW của GoodWe để tạo ra một hệ thống lưu trữ năng lượng hiệu quả và tiết kiệm chi phí, giúp quản lý việc sử dụng năng lượng nhằm giảm tải đỉnh và tiết kiệm điện năng.



Hiệu suất mạnh mẽ

- Pin định mức 1C/1.1C @ Công suất sạc / xả tối đa
- Dải nhiệt độ vận hành rộng



Độ an toàn và tin cậy tuyệt vời

- Công nghệ LFP đáng tin cậy với độ ổn định chu kỳ cao
- Hệ thống dập lửa dạng khí dung ở cấp độ gói¹
- Tuổi thọ chu kỳ dài, >6000 lần



Thiết kế có thể mở rộng và dễ lắp đặt

- Hỗ trợ tối đa 6 giá đỡ pin song song (337.8kWh)
- Thiết kế dạng mô-đun giúp vận chuyển và lắp đặt dễ dàng



Điều khiển & giám sát thông minh

- Nâng cấp tại chỗ bằng ổ USB thông qua biến tần
- Tự động khởi động lại sau khi điện áp thấp

Thông số kỹ thuật		GW51.2-BAT-I-G10	GW56.3-BAT-I-G10
Hệ thống pin			
Loại cell		LFP (LiFePO4)	
Công suất (Ah)		100	
Loại gói / model		GW5.1-PACK-I-G10	
Năng lượng danh định của gói (kWh)		5.12	
Cấu hình gói		1P160S	1P176S
Trọng lượng gói (kg)		42.5	
Số lượng gói		10	11
Năng lượng danh định (kWh)		51.2	56.3
Dung lượng khả dụng (kWh) ^{*1}		50	55
Điện áp định mức (V)		512.0	563.2
Dải điện áp hoạt động (V)		459.2 ~ 577.6	505.12 ~ 635.36
Dải nhiệt độ vận hành khi sạc (°C)		0 ~ +55	
Dải nhiệt độ vận hành khi xả (°C)		-20 ~ +55	
Dòng sạc / xả tối đa (A) ^{*2}		100 / 110	
Mức sạc / xả tối đa ^{*2}		1C / 1.1C	
Công suất sạc / xả tối đa (kW) ^{*2}		51.2 / 56.3	56.3 / 61.9
Vòng đời		6000 (25 ± 2°C, 0.5C, 90%DOD, 70%EOL)	
Độ sâu xả		100%	
Hiệu suất			
Hiệu suất chu trình nạp-xả		96%@100%DOD, 0.2C, 25 ± 2°C	
Dữ liệu chung			
Dải nhiệt độ hoạt động (°C)		0 ~ 40°C	
Nhiệt độ bảo quản (°C)		+35°C ~ +45°C (<6 Tháng); -20°C ~ +35°C (<1 Năm)	
Độ ẩm tương đối		5 ~ 85%, Không ngưng tụ	
Độ cao tối đa (m)		3000	
Phương pháp làm mát		Làm mát tự nhiên	
Giao diện		LED	
Giao tiếp		CAN (RS485 Tùy chọn)	
Trọng lượng (kg)		472	517
Kích thước Rộng × Cao × Sâu (mm)		481 × 1615 × 552	481 × 1753 × 552
Ingress Protection Rating		IP20	
Thiết bị an toàn cháy nổ		Aerosol Tùy chọn, Cấp gói	
Chứng nhận ^{*3}			
Quy định an toàn		IEC62619 / IEC60730-1 / EN62477-1 / IEC63056	
EMC		IEC / EN61000-6-1 / 2 / 3 / 4	

*1: Điều kiện thử nghiệm, 100% DOD, sạc & xả 0.2C tại +25 ± 2°C đối với hệ thống ắc-quy khi bắt đầu sử dụng. Năng lượng sử dụng của hệ thống có thể thay đổi tùy theo cấu hình của hệ thống.

*2: Dòng điện xả / sạc thực tế và công suất có thể bị giảm phụ thuộc vào nhiệt độ pin và trạng thái sạc (SOC). Tốc độ sạc / xả tối đa liên tục cũng bị ảnh hưởng bởi SOC, nhiệt độ pin và nhiệt độ môi trường.

*3: Không phải tất cả các chứng chỉ và tiêu chuẩn đều được liệt kê, hãy kiểm tra trang web chính thức để biết chi tiết.

*: Vui lòng truy cập trang web GoodWe để biết các chứng nhận mới nhất.